

Số: 22 /2026/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 54/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 297/2025/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định thực hiện liên thông điện tử nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh - cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự - cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 925/TTr-SVHTTDL ngày 27 tháng 02 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Ủy ban nhân dân các phường, xã (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Nội dung phân cấp

1. Phân cấp cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn quản lý.

Điều 3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Nghị định số 54/2019/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2024/NĐ-CP đối với nội dung được phân cấp.

2. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện phân cấp. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh đột xuất thì kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để theo dõi, tổng hợp*).

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; kịp thời giải đáp khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện phân cấp; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

3. Định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện phân cấp; đề xuất biện pháp chấn chỉnh, khắc phục tồn tại, hạn chế nhằm bảo đảm việc phân cấp được thực hiện thống nhất, hiệu lực, hiệu quả và đúng quy định pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai;
- Các Sở, ngành: Tư pháp; Nội vụ; Công an tỉnh;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh (KGVX);
- Công báo điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, KGVX (114).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trường Sơn